

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 256/2019/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2019 về việc công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Đoàn Thanh T;

Địa chỉ: Tổ 03, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Anh Vũ Trung H;

Địa chỉ: Tổ dân phố số 02, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thanh T và anh Vũ Trung H vào kết hôn ngày 28/3/2017, hôn nhân do hai người tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Nông trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ, chồng sống không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Đến tháng 7/2019 chị T có quan hệ với người đàn ông khác dẫn

đến cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra nội, ngoại hai bên gia đình đã can thiệp hòa giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không cải thiện được mà ngày càng trở lên trầm trọng, chị T và anh H đã sống ly thân từ tháng 8/2019 đến nay. Nay, chị Đoàn Thanh T và anh Vũ Trung H xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không còn hạnh phúc. Chị Đoàn Thanh T và anh Vũ Trung H đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Đoàn Thanh T và anh Vũ Trung H có với nhau 01 người con chung, cháu Vũ Trâm A, sinh ngày 11/9/2017. Nay ly hôn, chị Đoàn Thanh T và anh Vũ Trung H thỏa thuận chị Đoàn Thanh T được quyền nuôi dưỡng cháu Vũ Trâm A, sinh ngày 11/9/2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Vũ Trung H có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ(Một triệu đồng)/ tháng cho đến khi cháu Vũ Trâm Anh đủ 18 tuổi.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Chị Đoàn Thanh T và anh Vũ Trung H mỗi người phải chịu 150.000đ(một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 10 năm 2019 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thanh T và anh Vũ Trung H. Quan hệ hôn nhân giữa chị Đoàn Thanh T và anh Vũ Trung H chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Vũ Trâm A, sinh ngày 11/9/2017 cho chị Đoàn Thanh T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Vũ Trung H có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ(Một triệu đồng)/ tháng cho đến khi cháu Vũ Trâm A

đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Anh Vũ Trung H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Đoàn Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Vũ Trung H không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Đoàn Thanh T và anh Vũ Trung H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006408 ngày 21 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị Đoàn Thanh T và anh Vũ Trung H đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND thị trấn nông trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng